

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/QĐ-ĐHKG ngày 29 tháng 02 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiên Giang)

Học kỳ: Năm học: 20....- 20....

Họ và tên: Mã số sinh viên: Khóa

Lớp: Khoa:

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Mức điểm	SV tự đánh giá	Tập thể đánh giá
1. Đánh giá về ý thức học tập: Khung điểm đánh giá từ 0-20 điểm				
a	Kết quả học tập trong học kỳ: <i>Trung bình</i>	+5 đ		
	<i>Khá</i>	+10 đ		
	<i>Giỏi</i>	+15 đ		
	<i>Xuất sắc</i>	+20 đ		
b	Có thái độ học tập tích cực, đóng góp xây dựng bài trong giờ học	+5 đ		
c	Không vi phạm quy chế thi cử	+5 đ		
d	Có xây dựng kết hoạch học tập trong học kỳ	+5 đ		
e	Kết quả xếp loại học tập tăng so với học kỳ trước	+5 đ		
f	Trong học kỳ có chứng chỉ mới (kỹ năng mới)	+5 đ		
g	Là thành viên một câu lạc bộ học thuật từ cấp Đoàn khoa trở lên	+5 đ		
h	Có tham gia đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp Khoa trở lên được nghiệm thu	+10 đ		
2. Đánh giá về ý thức chấp hành các nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường: Khung điểm đánh giá từ 0-25 điểm				
a	Thực hiện nhiệm vụ đăng ký thông tin nội, ngoại trú đầy đủ theo đúng quy chế	+5 đ		
b	Có tác phong lịch sự, ăn mặc nghiêm túc khi đến Trường và khi liên hệ công tác	+5 đ		
c	Đeo băng tên đầy đủ theo quy định của Nhà trường	+5 đ		
d	Thực hiện nghiêm túc việc khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên, về chất lượng đội ngũ nhân viên hỗ trợ trong Nhà trường	+5 đ		
e	Bảo quản tài sản chung, giữ gìn vệ sinh, bỏ rác đúng nơi quy định, tiết kiệm điện, nước	+5 đ		
f	Thành viên của đội an ninh, trật tự; đội thanh niên xung kích, đội tự quản... của Trường (có minh chứng)	+5 đ		
g	Có bản ký cam kết không vi phạm các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, hút thuốc	+5 đ		
3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội: Khung điểm đánh giá từ 0-20 điểm				
a	Tham gia hoạt động ngoại khóa (thăm các bảo tàng lịch sử, hội trại...) do Lớp, Khoa hoặc Trường tổ chức (có minh chứng)	+5 đ/lần		
b	Tham gia hỗ trợ hoặc cổ vũ cho các hoạt động, cuộc thi văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do Khoa, Trường tổ chức (có minh chứng)	+5 đ		
c	Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chi Đoàn, sinh hoạt chủ đề, tọa đàm do Lớp, Khoa hoặc Trường tổ chức	+5 đ		
d	Là thành viên đội văn hóa, văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ từ cấp Khoa trở lên (có minh chứng)	+5 đ		
e	Tham gia hoạt động tình nguyện như thăm mái ấm, trung tâm khuyết tật, nuôi dưỡng người già...(có minh chứng)	+5 đ/lần		
f	Tham gia hoạt động tình nguyện mùa hè xanh, xuân tình nguyện, tiếp sức mùa thi (có minh chứng)	+5 đ		
4. Đánh giá về trách nhiệm công dân và quan hệ cộng đồng: Khung điểm đánh giá từ 0-25 điểm				
a	Có mối quan hệ gần gũi, hòa đồng với mọi người xung quanh	+5 đ		
b	Hoàn thành tốt mọi nghĩa vụ công dân theo đúng quy định của pháp luật, là công dân gương mẫu	+5 đ		
c	Hòa đồng, nhiệt tình giúp đỡ bạn bè cùng tiến bộ. Là nhân tố tích cực xây dựng sự đoàn kết, không chia rẽ bè phái, gây bất hòa, mất đoàn kết trong nội bộ	+5 đ		
d	Tham gia các hoạt động cộng đồng tại địa phương hoặc của các tổ chức xã hội (có minh chứng)	+5 đ/lần		
e	Tham gia hiến máu nhân đạo (có minh chứng)	+5 đ		
f	Tham gia hoạt động ngày thứ bảy tình nguyện, chủ nhật xanh (có minh chứng)	+5 đ/lần		

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Mức điểm	SV tự đánh giá	Tập thể đánh giá
5. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ Lớp, Đảng, Đoàn, Hội sinh viên và các tổ chức hợp pháp khác trong Nhà trường hoặc các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên: Khung điểm đánh giá từ 0-10 điểm				
a	Có tham gia và tổ chức các hoạt động, phong trào lớp trong học kỳ	+2 đ		
b	Đạt giải trong các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao	+10 đ		
c	Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt lớp	+5 đ		
d	Tổ chức ít nhất 01 hoạt động ngoại khóa dành cho sinh viên trong Lớp	+2 đ		
e	Được biểu dương, khen thưởng về thành tích công tác từ cấp Khoa trở lên (có minh chứng)	+3 đ		
f	Đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”	+10 đ		
g	Là cán bộ lớp, Đoàn, Hội hoàn thành nhiệm vụ	+5 đ		
Tổng điểm				

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ RÈN LUYỆN

	SV tự đánh giá	CVHT xác nhận	SV xác nhận lại kết quả
Tổng điểm			
Xếp loại			
Chữ ký			
Họ và tên			

* Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu, kém:

- Từ 90 → 100 điểm : Loại xuất sắc,
- Từ 80 → 89 điểm : Loại tốt,
- Từ 65 → 79 điểm : Loại khá,
- Từ 50 → 64 điểm : Loại trung bình,
- Từ 35 → 49 điểm : Loại yếu,
- Dưới 35 điểm : Loại kém.